

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2025/HS-ST

Ngày: 11/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Phương Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Minh
Ông Nguyễn Sơn Hóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1983; Nơi thường trú: 1/2 P101 A14 tập thể K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 31B, ngõ 190, L, tổ 19, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng T (sinh năm 1950) và bà: Vũ Thị Thanh H (sinh năm 1957); Có chồng là Trần Văn H (sinh năm 1971, đã ly hôn) và có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 586, lập ngày 19/12/2024 tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2023 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2015/HSST ngày 24/6/2015 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2017 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ: từ ngày 14/12/2024, tạm giam: từ ngày 20/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Việt H**, sinh năm 1999; Nơi thường trú: số 9, ngách 47/12 K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 45, ngách 132/64 K, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Việt H (sinh năm 1962) và bà: Đinh Thị U (sinh năm 1954); Danh chỉ bản số 585, lập ngày 19/12/2024 tại Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2024 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2019/HS-ST ngày 09/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 14 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2018 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ: từ ngày 14/12/2024, tạm giam: từ ngày 20/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Niêm Thị Tuyết L1**, sinh năm 1999; Nơi thường trú: xóm Đ, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi ở: số 31B, ngõ 190 L, tổ 19, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Chị **Phạm Minh T**, sinh năm 1978; Nơi thường trú: Tổ 20, N, quận C, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 6, ngõ 162/4 Đ, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh **Đoàn Ngọc M**, sinh năm 1977; Nơi thường trú: 73 đường 158, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: tổ 18, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (Xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 14/12/2024, tại khu vực đầu ngõ 190 đường Lĩnh Nam, tổ 19, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân phối hợp với Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ, phát hiện Nguyễn Việt H có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H tự giao nộp từ trong túi áo khoác bên phải phía trước 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài được gói bằng giấy ăn và khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “đá” của một người phụ nữ tên là Nguyễn Thị Phương L ở tại địa chỉ số 31B, ngõ 190 L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. H được Phương L nhờ giao bán hộ túi ma túy đá cho một người tên là D. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng và đưa H về trụ sở cơ quan công an để điều tra làm rõ.

Hồi 11 giờ 55 phút ngày 14/12/2024, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân phối hợp với Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính tại địa chỉ số 31B, ngõ 190 L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. Thời điểm kiểm tra, trong nhà có 04 người nam nữ thanh niên gồm: Nguyễn Thị Phương L, Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T và Đoàn Ngọc M. Quá trình kiểm tra phát hiện tại vị trí trên đệm nơi các đối tượng đang ngồi có 01 bình hút tự tạo và 01 vỏ túi nilong có dính tinh thể màu trắng. Nguyễn Thị Phương L và các đối tượng khai nhận đang sử dụng ma túy “đá”. Sau đó, Nguyễn Thị Phương L là chủ thuê căn nhà tự giác lấy từ nền nhà trước tủ quần áo ra 01 túi nilong kích thước khoảng (4x7)cm bên trong có 03 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong bên trong có 02 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng, L khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy “đá”, còn chất bột màu trắng là ma túy heroin L cất giấu trong nhà mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng cùng vật chứng thu giữ về trụ sở cơ quan công an để điều tra làm rõ.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Việt H: 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng bên ngoài được bọc bằng giấy ăn, 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0363762075, có số Imei 353045090878420.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Phương L: 01 túi nilông kích thước khoảng (2x2)cm có dính tinh thể màu trắng; 01 túi nilong kích thước khoảng (4x7)cm bên trong có 03 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm đều chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilông kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa 02 gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng; 01 bộ tẩu hút tự tạo đã qua sử dụng; 01 bật lửa; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xanh, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 357358095121209, số Imei 2: 357358095067675, bên trong lắp sim số 0914335151.

- Thu giữ của Niềm Thị Tuyết L1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, có số Imei 1: 353899102078432, số Imei 2: 353899101864229.

- Thu giữ của Phạm Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reno 10 pro màu tím đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358240121134456, Imei 2: 358240121134464, bên trong lắp sim số 0823206529.

- Thu giữ của Đoàn Ngọc M: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu đen đã qua sử dụng, có số Imei 1: 862543062685637, Imei 2: 862543062685629, bên trong lắp sim số 0866459077/0814144823.

Xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Thị Phương L, Nguyễn Việt H, Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T, Đoàn Ngọc M, kết quả: Dương tính với ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 8726/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (thu giữ của Nguyễn Việt H) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,311 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 8731/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu vàng (thu giữ của Nguyễn Thị Phương L) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,140 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilông (thu giữ của Nguyễn Thị Phương L) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,799 gam.

- 01 túi nilông và 01 bộ tẩu hút tự tạo (thu giữ của Nguyễn Thị Phương L) đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Phương L khai nhận: Ngày 13/12/2024, Phương L mua được 01 túi ma túy “đá” và 02 gói ma túy Heroin với giá 1.000.000 đồng của một người tên Tuấn tại khu vực ngõ 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Sau khi mua được ma túy, Phương L mang ma túy về nhà chia túi ma túy “đá” thành 05 túi nhỏ với mục đích lấy 01 túi để sử dụng, còn 04 túi ma túy “đá” và 02 gói ma túy loại Heroin để bán cho khách mua. Vào sáng ngày 14/12/2024, Phương L lấy 1 phần ma túy “đá” trong 01 túi ma túy “đá” để sử dụng và rủ Nguyễn Việt H, Niềm Thị Tuyết L1 cùng sử dụng. Sau đó, có Phạm Minh T đến chơi và bạn của T là Đoàn Ngọc M đến, Phương L đã lấy phần ma túy đá còn lại trong túi ra mời T và M sử dụng ma túy. Trong khi mọi người đang sử dụng ma túy thì có một người bạn xã hội của Phương L là D liên lạc qua zalo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Phương L đồng ý và bảo D đến đầu ngõ 190 Lĩnh Nam, phường Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội để giao dịch ma túy, khi nào D nhận ma túy rồi thì sẽ chuyển khoản tiền mua ma túy cho Phương L sau. Sau đó, Phương L lấy một túi ma túy “đá” gói vào giấy ăn đưa cho Nguyễn Việt H và bảo H mang ra đầu ngõ 190 Lĩnh Nam để bán cho D. Sau khi H đi được một lúc thì cơ quan công an đến kiểm tra hành chính phát hiện sự việc sử dụng ma túy tại nhà, đồng thời Phương L cũng tự giao nộp số ma túy đang cất giấu và khai nhận việc mua bán ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt H khai nhận: H có nhờ Phương L cho bạn gái mình là Niềm Thị Tuyết L1 ở nhờ nhà, vào sáng ngày 14/12/2024, H và Tuyết L1 được Phương L rủ sử dụng ma túy tại nhà Phương L, sau đó có thêm T và M đến cùng sử dụng. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, Phương L có đưa cho H 01 túi ma túy đá được bọc trong gói giấy ăn và nhờ H mang ra đầu ngõ 190 Lĩnh Nam để giao bán cho khách của Phương L có tên là D. Do đã được sử dụng ma túy miễn phí ở nhà Phương L nên H đồng ý bán ma túy hộ Phương L. Khi H đang mang ma túy ra đầu ngõ 190 Lĩnh Nam chưa kịp gặp người khách để giao bán ma túy thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, xác định các đối tượng Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T và Đoàn Ngọc M đều tham gia sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Thị Phương L vào ngày 14/12/2024, tuy nhiên Tuyết L1, T và M được mời sử dụng ma túy “đá” do Phương L tổ chức, không có đóng góp gì, không biết việc mua bán ma túy

của Phương L, các đồ vật để sử dụng ma túy gồm bộ tẩu hút tự tạo và bật lửa đều do Phương L cung cấp. Do vậy, ngày 12/02/2025, Công an quận Thanh Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T và Đoàn Ngọc M về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt đối với Tuyết L1, T và M mỗi người là 1.500.000 đồng.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị Phương L, L khai mua của đối tượng không quen biết tên là Tuấn, gặp ở khu vực ngõ 440 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã dẫn giải L đến địa chỉ trên nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho L, không có camera nào được lắp đặt tại khu vực này, không có nhân chứng chứng kiến sự việc. Ngoài lời khai nhận của L, hiện không có tài liệu nào khác, do đó không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ.

Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0363762075, có số Imei 353045090878420 thu giữ của Nguyễn Việt H, quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Đối với 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xanh, đã qua sử dụng, có số Imei 1: 357358095121209, số Imei 2: 357358095067675, bên trong lắp sim số 0914335151 thu giữ của Nguyễn Thị Phương L, quá trình kiểm tra có nội dung L sử dụng điện thoại để liên lạc bán ma túy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, có số Imei 1: 353899102078432, số Imei 2: 353899101864229 thu giữ của Niềm Thị Tuyết L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reno 10 pro màu tím đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358240121134456, Imei 2: 358240121134464, bên trong lắp sim 0823206529 thu giữ của Phạm Minh T và 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu đen đã qua sử dụng, có số Imei 1: 862543062685637, Imei 2: 862543062685629, bên trong lắp sim số 0866459077/0814144823 thu giữ của Đoàn Ngọc M, quá trình kiểm tra không phát hiện nội dung gì liên quan đến vụ án.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số 31B, ngõ 190 L, phường V, quận H, Hà Nội, quá trình điều tra xác định chủ căn nhà là anh Nguyễn Cao H (sinh năm 1977; Nơi thường trú: 20 ngách 7 ngõ P, quận H, Hà Nội), anh H cho Nguyễn Thị Phương L thuê nhà để ở, anh không biết việc người thuê sử dụng căn nhà như thế nào, không biết việc Phương L tổ chức sử dụng ma túy tại đây, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-HM ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Nguyễn Việt H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội luận tội: tại phiên tòa các bị cáo khai nhận phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục các bị cáo. Các bị cáo đều có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương L, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt H, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,311 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,799 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,140 gam ma túy loại heroin, 01 túi nilong có dính ma túy Methamphetamine, 01 bộ tẩu hút tự tạo, 01 bật lửa; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xanh đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Việt H: 01 điện thoại di động dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng; Trả lại cho chị Niềm Thị Tuyết L1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đã qua sử dụng; Trả lại cho chị Phạm Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reno 10 pro màu tím đã qua sử dụng; Trả lại cho anh Đoàn Ngọc M: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu đen đã qua sử dụng.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L và bị cáo Nguyễn Việt H đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Việt H tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 14 tháng 12 năm 2024, tại khu vực đầu ngõ 190 đường Lĩnh Nam, tổ 19, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Nguyễn Việt H và Nguyễn Thị Phương L có hành vi bán trái phép 0,311 gam ma túy loại Methamphetamine, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân phối hợp với Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Khoảng 11 giờ 55 phút ngày 14 tháng 12 năm 2024, tại nhà số 31B, ngõ 190 L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội là nhà của Nguyễn Thị Phương L thuê, Nguyễn Thị Phương L có hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy để bị cáo cùng Nguyễn Việt H, Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T và Đoàn Ngọc M sử dụng ma túy thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân phối hợp với Công an phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, Nguyễn Thị Phương L còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,140 gam ma túy loại Heroin và 0,799 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những đã vi phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Phương L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Việt H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương L ra trước Tòa án để xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255, tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Việt H ra trước Tòa án để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị Phương L trước khi phạm tội lần này có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án năm 2015 đã được xóa án tích. Đối với 01 tiền án bị Toà án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 242/2021/HS-ST ngày 23/11/2021, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2023, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này, do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Việt H trước khi phạm tội lần này có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án năm 2019 đã được xóa án tích. Đối với 01 tiền án bị Toà án nhân dân huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 05/2023/HS-ST ngày 30/3/2023, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2024, bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án này, do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương L và bị cáo Nguyễn Việt H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với mỗi bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Thị Phương L và Nguyễn Việt H không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương L, bị cáo Nguyễn Việt H.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong có 0,311 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 bao niêm phong bên trong có 0,799 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,140 gam ma túy loại Heroin là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 túi nilong có dính ma túy Methamphetamine, 01 bộ đầu hút tự tạo, 01 bật lửa là công cụ sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0363762075, có số Imei: 353045090878420 là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Việt H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hà.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh đã qua sử dụng có số Imei 1: 357358095121209, số Imei 2: 357358095067675 bên trong lắp sim số 0914335151 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Phương L là công cụ bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, có số Imei 1: 353899102078432, số Imei 2: 353899101864229 thu giữ của chị Niềm Thị Tuyết L1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reno 10 pro màu tím đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358240121134456, số Imei 2: 358240121134464, bên trong lắp sim 0823206529 thu giữ của chị Phạm Minh T và 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu đen đã qua sử dụng, có số Imei 1: 862543062685637, số Imei 2: 862543062685629 bên trong lắp sim số 0866459077/0814144823 thu giữ của anh Đoàn Ngọc M là tài sản cá nhân của chị L, chị T, anh M nên trả lại cho chị L, chị T, anh M.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thị Phương L và đối tượng hỏi mua ma túy của Nguyễn Thị Phương L. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng.

- Đối với Niềm Thị Tuyết L1, Phạm Minh T và Đoàn Ngọc M có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Thanh Xuân đã căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Cao H là chủ căn nhà tại địa chỉ số 31B, ngõ 190 L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội cho Nguyễn Thị Phương L thuê. Quá trình

điều tra anh H khai không biết việc Phương L dẫn các đối tượng về nhà anh để tổ chức sử dụng ma túy, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2024.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt H 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương L, bị cáo Nguyễn Việt H.

4. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,311 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,799 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,140 gam ma túy loại Heroin; 01 túi nilong có dính ma túy Methamphetamine; 01 bộ tẩu hút tự tạo; 01 bật lửa.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone màu xanh đã qua sử dụng có số Imei 1: 357358095121209, số Imei 2: 357358095067675 bên trong lắp sim số 0914335151;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Việt H: 01 điện thoại di động dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0363762075, có số Imei: 353045090878420.

- Trả lại cho chị Niềm Thị Tuyết L1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax đã qua sử dụng, có số Imei 1: 353899102078432, số Imei 2: 353899101864229.

- Trả lại cho chị Phạm Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Reno 10 pro màu tím đã qua sử dụng, có số Imei 1: 358240121134456, số Imei 2: 358240121134464, bên trong lắp sim 0823206529

- Trả lại cho anh Đoàn Ngọc M: 01 điện thoại di động kiểu dáng Realme màu đen đã qua sử dụng, có số Imei 1: 862543062685637, số Imei 2: 862543062685629 bên trong lắp sim số 0866459077/0814144823

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Phiếu nhập kho số NK2025-0125 ngày 01 tháng 4 năm 2025).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương L và bị cáo Nguyễn Việt H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo Nguyễn Thị Phương L và bị cáo Nguyễn Việt H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND, VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Phương Minh